

Mẫu 2: Quyết định của Bộ trưởng (quy định trực tiếp).

---

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc .....<sup>1</sup>

---

**BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

Căn cứ .....<sup>2</sup>

.....;

Căn cứ .....<sup>2</sup>

.....;

Xét đề nghị của .....,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** .....

.....

**Điều 2.** .....

**Điều ...** ...../ 3

**Nơi nhận:**

- Như Điều...;

- Bộ trưởng;

- .....

- Lưu: VT, ...<sup>5</sup>..., NTH.20<sup>6</sup>.

**BỘ TRƯỞNG<sup>4</sup>**

(Chữ ký, dấu)

**Hoàng Tuấn Anh**

---

**Ghi chú:**

<sup>1</sup> Trích yếu nội dung Quyết định.

<sup>2</sup> Những căn cứ trực tiếp để ban hành Quyết định, có thể có từ 2-3, 4...căn cứ tùy theo văn bản. Sau mỗi căn cứ phải xuống dòng, cuối dòng có dấu “chấm phẩy”, sau phần xét đề nghị của... kết thúc bằng dấu phẩy.

<sup>3</sup> Vị trí ký tắt của Thủ trưởng cơ quan chủ trì soạn thảo.

<sup>4</sup> Nếu Thủ trưởng ký thay thì phải ghi:

**KT. BỘ TRƯỞNG**

## **THỨ TRƯỞNG**

Đối với văn bản được Bộ phân cấp cho phép ký Thừa lệnh thì ghi:

Ví dụ:

**TL. BỘ TRƯỞNG**

**VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**

<sup>5</sup> Đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu tại đơn vị. Ví dụ: TCCB (5)

<sup>6</sup> Ký hiệu người đánh máy, số lượng bản phát hành. Ví dụ: MH.50.